

**TÒA ÁN QUÂN SỰ
KHU VỰC 2 QUÂN KHU 5**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2025/HS-ST

Ngày 25/3/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN QUÂN SỰ KHU VỰC 2 QUÂN KHU 5

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: 3// Trần Tuấn Anh.

Các Hội thẩm quân nhân: 1// Huỳnh Tấn Sĩ;

1// Nguyễn Cao Đức Hơn.

- Thư ký phiên tòa: 4/ Đặng Thế Thanh, Thư ký, Tòa án quân sự Khu vực 2 Quân khu 5.

- Đại diện Viện kiểm sát quân sự Khu vực 53 tham gia phiên tòa: 2// Tôn Thất Phúc Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 3 năm 2025, tại Phòng xử án Tòa án quân sự Khu vực 2 Quân khu 5 xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 01/2025/TLST-HS ngày 02/01/2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2025/QĐXXST-HS ngày 14/02/2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2025/HSST-QĐ ngày 25/02/2025 đối với bị cáo:

Vi Văn L; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh ngày 16 tháng 7 năm 1990 tại tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: Tổ 5, phường H, quận L1, thành phố Đà Nẵng; nơi ở hiện nay: Thôn P, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; căn cước công dân số: 0660xxx Cục Quản lý hành chính về TTXH cấp ngày 01/11/2022; cấp bậc, chức vụ, đơn vị khi phạm tội: 1//, Trợ lý, Ban CHQS huyện K, Bộ CHQS tỉnh Đắk Lắk; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Tày; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vi Văn L2, sinh năm 1966 và bà Hoàng Thị T, sinh năm 1969; có vợ là Lê Thị Thu H2, sinh năm 1988 và có 02 con, con lớn (con nuôi) sinh năm 2012, con nhỏ (con ruột) sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: không; về nhân thân: chưa bị kết án hay xử lý hành chính lần nào; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Bảo lãnh; có mặt.

- Bị hại: Bà Lê Thị Thu H2, sinh năm 1988; nơi cư trú: Đường J, Khu đô thị M, phường T2, Tp. B, tỉnh Bình Dương; có mặt.

- Người làm chứng:

1. Lã Thái C; vắng mặt.

2. Cao Thị N; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 27/01/2024, tại số nhà 1 đường D, thị trấn K, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, Vi Văn L (1//, Trợ lý, Ban CHQS huyện K, Bộ CHQS tỉnh Đắk Lắk) và vợ là Lê Thị Thu H2 phát sinh mâu thuẫn do H2 lấy điện thoại của L rồi tự ý thao tác chiếm đoạt quyền sử dụng tài khoản Zalo. Để lấy lại tài khoản, L lấy điện thoại Iphone 13 Promax của chị H2 và thử đăng nhập nhưng không vào được màn hình chính vì không có mặt khẫu. Thấy đến giờ đi làm nên L cất điện thoại của chị H2 vào trong người rồi dắt xe đi ra cổng. Chị H2 chặn xe yêu cầu L trả lại điện thoại nhưng L không đồng ý nên vợ chồng tiếp tục to tiếng và dẫn đến xung đột. L bực tức cầm lấy điện thoại của chị H2 đập mạnh hai lần xuống nền xi măng làm vỡ, hỏng toàn bộ điện thoại. Ngày 15/3/2024, chị H2 đã làm đơn tố giác Vi Văn L về hành vi cố ý hủy hoại tài sản người khác.

Tại Biên bản hiện trường và Sơ đồ hiện trường do Cơ quan điều tra hình sự Khu vực 4, Quân khu 5 lập ngày 25/11/2024, xác định: *Nơi xảy ra sự việc ở đường luống sân bê tông nhà số 1 đường D, thị trấn K, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.*

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 115/KL-HĐĐGTS ngày 25/5/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố O, tỉnh Đắk Lắk, kết luận: *Giá trị thiệt hại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone 13 Promax, dung lượng 256GB, màu Gold, số imei: 359456493xy, tài sản đã qua sử dụng, tại thời điểm ngày 27/01/2024 là 14.500.000 đồng.*

Vật chứng tạm giữ: Ngày 06/5/2024, Cơ quan điều tra hình sự khu vực 4 Quân khu 5 thu giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone 13 Promax, dung lượng 256GB, màu Gold, số imei: 359456493xy, đã qua sử dụng, bị hủy hoại hư hỏng hoàn toàn.

Tại phiên tòa, bị cáo Vi Văn L khai nhận: Khoảng 18 giờ ngày 27/01/2024, tại số nhà 1 đường D, thị trấn K, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, sau khi ngủ dậy, Vi Văn L kiểm tra điện thoại cá nhân để chuẩn bị lên cơ quan trực. Do không vào được ứng dụng Zalo, L cho rằng máy điện thoại cá nhân của L đã bị vợ là chị Lê Thị Thu H2 tự ý thao tác chiếm đoạt quyền sử dụng tài khoản Zalo. Để lấy lại tài khoản, L lấy điện thoại Iphone 13 Promax của chị H2 và thử đăng nhập nhưng không vào được màn hình chính vì không có mặt khẫu. Thấy đến giờ đi làm nên L cất điện thoại của chị H2 vào trong người rồi dắt xe đi ra cổng. Chị H2 đã chặn xe của L yêu cầu L trả lại điện thoại nhưng L không đồng ý nên vợ chồng tiếp tục cãi vã to tiếng. Sau đó, L bực tức cầm lấy điện thoại của chị H2 đập mạnh hai lần xuống nền xi măng làm vỡ, hỏng toàn bộ chiếc điện thoại.

Bị hại Lê Thị Thu H2 khai: Khoảng 15 giờ ngày 27/01/2024, Vi Văn L đi nhận về và vào trong phòng ngủ. Khi L ngủ, chị H2 có lấy điện thoại của L kiểm tra các cuộc gọi và tin nhắn nhưng không thao tác gì khác. Khoảng 18 giờ cùng ngày, chị H2 gọi L dậy ăn cơm để lên cơ quan trực. L dậy kiểm tra điện thoại cá nhân và lấy điện thoại Iphone 13 Promax của chị H2 để thao tác. Sau đó, L lấy xe để chuẩn bị lên cơ quan trực. Do không thấy điện thoại, kiểm tra thì phát hiện

điện thoại của mình bị L bỏ vào trong người của L nên chị H2 yêu cầu L trả lại điện thoại. Hai bên to tiếng, lời qua tiếng lại, L bức tức dùng tay phải đập mạnh điện thoại của chị H2 hai lần xuống nền sân bê tông rồi dắt xe đi ra cổng.

Người làm chứng Lã Thái C khai: Nhà của anh C là hàng xóm Vi Văn L và Lê Thị Thu H2. Chiều tối ngày 27/01/2024 (anh C không nhớ rõ thời gian) khi đang ở nhà thì anh C được con anh C nói chị H2 nói sang nhà nhờ có việc. Lúc này, anh C có nghe tiếng động lớn như tiếng vật gì rớt xuống nền nhà. Anh C chạy qua nhà Vi Văn L thì thấy công nhà L đang mở, L đang ngồi trên xe máy, chị H2 đang đứng trong sân trên tay cầm điện thoại, sau đó L bỏ đi, anh C về nhà mình. Ngoài ra, anh C không biết nguyên nhân và chứng kiến việc gì khác.

Cáo trạng số 01/CT-VKSKV53 ngày 31/12/2024 của Viện kiểm sát quân sự Khu vực 53 truy tố bị cáo Vi Văn L về tội “*Hủy hoại tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự (BLHS).

Tranh luận tại phiên tòa, Kiểm sát viên (KSV) giữ nguyên nội dung quyết định truy tố đối với bị cáo Vi Văn L.

Trên cơ sở phân tích đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, hậu quả vụ án, nguyên nhân, động cơ, mục đích phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (TNHS), nhân thân của bị cáo, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) về hình sự: Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm a khoản 1 Điều 35; các điểm b, i, s, v khoản 1 Điều 51 BLHS xử phạt Vi Văn L từ 12.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.

Về bồi thường thiệt hại: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 48 BLHS; khoản 1 Điều 584; khoản 1 Điều 585; khoản 1 Điều 586, khoản 1 Điều 589 Bộ luật dân sự (BLDS) ghi nhận bị cáo Vi Văn L bồi thường cho bị hại số tiền 35.000.000 đồng.

Về vật chứng: Áp dụng quy định điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự (BLTTHS) tịch thu và tiêu hủy 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone 13 Promax, dung lượng 256GB, màu Gold, số imei: 359456493xy, đã qua sử dụng, bị hủy hoại hư hỏng hoàn toàn.

Phần Tranh luận: bị cáo Vi Văn L khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo như Cáo trạng đã truy tố, không có ý kiến tranh luận đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát. Tuy giá trị thiệt hại của điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone 13 Promax là 14.500.000 đồng nhưng bị cáo tự nguyện bồi thường số tiền 35.000.000 đồng (hiện đã được gửi vào tài khoản tạm giữ của Phòng Thi hành án Quân khu 5) cho chị Lê Thị Thu H2.

Bị hại Lê Thị Thu H2 đề nghị HĐXX: về hình sự xử phạt nghiêm bị cáo Vi Văn L; về bồi thường thiệt hại không nhất trí về việc thỏa thuận bồi thường nhưng cũng không có ý kiến gì khác khi bị cáo tự nguyện bồi thường cho bị hại chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone 13 Promax bị hủy hoại với số tiền là 35.000.000 đồng.

Lời nói sau cùng, bị cáo ân hận về hành vi phạm tội; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, cho bị cáo được hưởng hình phạt là phạt tiền.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra hình sự Khu vực 4 Quân khu 5, Điều tra viên; Viện Kiểm sát quân sự Khu vực 53, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của BLTTHS. Bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Như vậy, có cơ sở để khẳng định các hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp và theo đúng quy định của pháp luật.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Vi Văn L khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án như: biên bản khám nghiệm hiện trường; sơ đồ và bản ảnh hiện trường; vật chứng thu giữ; kết luận giám định; lời khai của bị hại, người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa.

Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 18 giờ ngày 27/01/2024, tại số nhà 11 đường Lê Duẩn, thị trấn K, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, do phát sinh mâu thuẫn với vợ là Lê Thị Thu H2, Vi Văn L bức tức cầm điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone 13 Promax, dung lượng 256GB, màu Gold của chị H2 đập mạnh hai lần xuống nền xi măng làm vỡ, hỏng toàn bộ điện thoại.

Chỉ vì điện thoại cá nhân không thao tác được trên Zalo, bị cáo Vi Văn L đã có hành vi đập chiếc điện thoại Iphone 13 Promax của chị Lê Thị Thu H2 xuống nền xi măng làm cho điện thoại vỡ, hỏng không còn khả năng sử dụng. Mặc dù Vi Văn L và chị Lê Thị Thu H2 vẫn đang có mối quan hệ vợ chồng nhưng theo quy định tại Khoản 1 Điều 43 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014 thì chiếc điện thoại di động Iphone 13 Promax của chị H2 được xác định là *tài sản phục vụ nhu cầu thiết yếu* thuộc sở hữu riêng của chị H2 và giá trị của điện thoại tại thời điểm ngày 27/01/2024 được xác định là 14.500.000 đồng. HĐXX đủ căn cứ kết luận hành vi của Vi Văn L phạm tội “*Hủy hoại tài sản*” theo khoản 1 Điều 178 BLHS. Ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh, điều luật áp dụng đối với bị cáo là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi phạm tội và hậu quả mà bị cáo gây ra thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã xâm hại đến khách thể quan trọng mà pháp luật hình sự bảo vệ, đó là quyền sở hữu về tài sản của người khác và gây ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và phạm tội với lỗi cố ý.

[4] Về nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Vi Văn L có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự. Sau khi phạm tội, bị cáo nhận thức được hành vi phạm tội của mình, đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự

nguyên bồi thường thiệt hại cho chị Lê Thị Thu H2 số tiền 35.000.000 đồng; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Quá trình công tác tham gia và đạt thành tích xuất sắc trong Hội thao quốc phòng được Tư lệnh Quân khu V tặng Bằng khen vào các năm 2014, 2015, 2024. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với Vi Văn L quy định tại các điểm b, i, s, v khoản 1 Điều 51 BLHS.

Đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi, động cơ, mục đích phạm tội, hậu quả vụ án; các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo: HĐXX nhận thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội nhằm thể hiện tính khoan hồng của pháp luật, giúp đỡ bị cáo sửa chữa sai lầm, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, biết tôn trọng pháp luật. HĐXX nhất trí với đề nghị của Kiểm sát viên về áp dụng loại hình phạt chính là phạt tiền đối với Vi Văn L cũng đảm bảo sự răn đe và đồng thời góp phần phòng ngừa chung.

[5] Về bồi thường thiệt hại: giá trị thiệt hại của điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone 13 Promax là 14.500.000 đồng nhưng quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo tự nguyện bồi thường cho bị hại số tiền 35.000.000 đồng (đang tạm giữ tại Phòng Thi hành án Quân khu 5); bị hại tại phiên tòa không nhất trí về việc thỏa thuận bồi thường nhưng cũng không có ý kiến gì khác khi bị cáo tự nguyện bồi thường cho bị hại số tiền là 35.000.000 đồng. Căn cứ khoản 1 Điều 48 BLHS; khoản 1 Điều 584; khoản 1 Điều 585; khoản 1 Điều 589 Bộ luật dân sự và Nghị quyết 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của BLDS về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng, HĐXX sẽ ghi nhận bị cáo Vi Văn L tự nguyện bồi thường cho bị hại Lê Thị Thu H2 số tiền 35.000.000 đồng.

[6] Về vật chứng của vụ án: Căn cứ quy định điểm c khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu và tiêu hủy 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone 13 Promax, dung lượng 256GB, màu Gold, số imei: 359456493xy, bị hủy hoại hư hỏng hoàn toàn, không còn giá trị sử dụng (theo Biên bản thu giữ vật chứng ngày 06/5/2024).

[7] Về án phí: Trong quá trình điều tra, bị cáo đã nộp số tiền 35.000.000 đồng để bồi thường thiệt hại. Căn cứ quy định khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 BLTTHS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng và không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với số tiền 35.000.000 đồng phải bồi thường.

Vì các lẽ trên, căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 260 BLTTHS;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình sự:

Tuyên bố bị cáo Vi Văn L phạm tội “Hủy hoại tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm a khoản 1, khoản 3 Điều 35; các điểm b, i, s, v khoản 1 Điều 51 BLHS - xử phạt bị cáo Vi Văn L 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng).

2. Về bồi thường thiệt hại:

Ghi nhận bị cáo Vi Văn L tự nguyện bồi thường cho bị hại Lê Thị Thu H2 số tiền 35.000.000 đồng (ba mươi lăm triệu đồng), số tiền này hiện đang tạm giữ tại Phòng Thi hành án Quân khu 5.

3. Về vật chứng:

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu và tiêu hủy 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone 13 Promax, dung lượng 256GB, màu Gold, số imei: 359456493xy, bị hủy hoại hư hỏng hoàn toàn, không còn giá trị sử dụng (theo Biên bản thu giữ vật chứng ngày 06/5/2024).

4. Về án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 BLTTHS, bị cáo Vi Văn L phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo đối với bản án:

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 25/3/2025), bị cáo và bị hại có quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án quân sự Quân khu 5./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Viện KSQS QK5;
- Viện KSQSKV53;
- Cơ quan ĐTHSKV4 QK5;
- Phòng THA QK5;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

3// Trần Tuấn Anh